

# NHỮNG LINH MỤC ANH HÙNG VÀ NHỮNG NỮ TU RẠNG RỠ

● **Brad Miner**

Tôi tin tôi đã từng xem 3000 phim.

Tôi đã viết về hai phim ở đây (*Doubt* và *Death Takes a Holiday*), và chỉ một mình tôi tin rằng sự phát triển của hình thức nghệ thuật tinh túy Mỹ này phản ánh những thay đổi trong nền văn hóa rộng lớn hơn. Hãy đánh giá một cách đặc biệt địa vị phát triển của những người Công giáo trên màn ảnh rộng.

Trước khi có những phim nói, có ít linh mục hoặc nữ tu hoặc những giáo dân quỳ gối trong phim, mặc dù họ là những người Công giáo. Keystone Kops của Mack Sennett được dựa trên huyền thoại – hoặc đó có phải là hiện thực không? – của cảnh sát Công giáo Ái Nhĩ Lan hiện diện khắp nơi. Nhưng ngành làm phim Công giáo của Mỹ bắt đầu mạnh mẽ khi John Ford (tên khai sinh là Sean Aloysius O'Fearná hay John Martin Feeney, tùy theo thời điểm các bạn hỏi



*The Song of Bernadette* nhận mười hai đề cử giải Oscar, nhưng đoạt được bốn, kể cả một cho Jennifer Jones về việc cô thể hiện vai Thánh Bernadette Soubrius, người đã nhìn thấy Đức Maria ở Lộ Đức năm 1858. Ảnh: T.L.

ông) đã bắt đầu đạo diễn các phim câm trong thập niên hai mươi.

Bộ phim nửa câm nửa tiếng của ông *Mother Machree* (1928) thật đáng chú ý vì sự mô tả đầy thiện cảm một gia đình Công giáo – và vì sự khởi đầu của sự hợp tác hai mươi bốn phim của Ford với một nam diễn viên 21 tuổi tên là John Wayne. (Wayne đã trở lại Công giáo không lâu trước khi ông qua đời năm 1979.) *The Informer* (1935) với Victor McLaglen – phim Công giáo đề cập đến Quân Đội Cộng Hòa Ái Nhĩ Lan – đã củng cố tiếng tăm của Ford như là nhà đạo diễn hàng đầu của Hollywood và đã khiến ông đoạt giải Oscar đầu tiên. Ông tiếp tục chuyển

thể tác phẩm *The Power and the Glory* của Graham Greene thành phim *The Fugitive* (1946) với Henry Fonda, *The Quiet Man* (1954) với Wayne, và *The Last Hurrah* (1958) với Spencer Tracy. Ford đã đạo diễn cho 140 phim cho đến khi ông từ trần năm 1973.

Nhưng cho đến *The Quiet Man*, công việc của Ford phần lớn dành vai nổi bật cho những nhân vật Công giáo nhưng đã không tôn vinh đời sống Công giáo.

Trong số những phim đầu tiên thành công trong việc trở thành phim Công giáo đích thực là hai phim kinh điển năm 1938 lại không do Ford đạo diễn: đó là *Boys Town* và *Angels with Dirty Faces*.

Phim đầu, do Norman Taurog đạo diễn, đã khiến cho Spencer Tracy đoạt một giải Oscar Diễn Viên Hay Nhất vì sự thể hiện Cha Flanagan và là phim được ca ngợi nhất trong năm. Phim sau, với James Cagney, Humphrey Bogart, và Pat O'Brien (trong vai Cha Connolly), cũng là một thành công to lớn. *Angels* được đạo diễn bởi Michael Curtiz vĩ đại, ông nổi tiếng vì cộng tác thực hiện một số phim với Errol Flynn và với Bogart trong phim *Casablanca*. Nhưng điểm nhấn là sự kiện này: trong *Angels with Dirty Faces* và *Boys Town*, những vai chính đều là các vị linh mục. Đây là điều mới lạ đối với các khán giả Mỹ mê phim và được chào đón nồng nhiệt.

Có những phim Công giáo đang được thực hiện hiện nay - nổi bật do Leonardo Defilippis, một đạo diễn không biết mặt mũi - nhưng phần lớn đó là tiểu sử các thánh chuyển sang video. Tuy nhiên, trong

những năm bốn mươi, các phim Công giáo tác động đến màn ảnh rộng và thời kỳ vàng son, chúng đánh dấu một bước ngoặt trong nền văn hóa Mỹ. Những người Công giáo không còn là những người nhập cư bị gạt ra ngoài lề nữa, họ trở thành những thần tượng Mỹ dòng chính. Không phải hai phim chứng minh điểm nhấn một cách chắc chắn hơn là *Going My Way* (1944) của Leo McCarey và phim hậu kỳ *The Bells of St. Mary's* (1945), những bộ phim này đã nhận được lần lượt đề cử Giải thưởng Hàn Lâm Viện 10 và 8 lần, và khiến cho Bing Crosby (vai Cha O'Malley) trở thành ngôi sao hàng đầu trong phòng bán vé của quốc gia, và đã dành cho Ingrid Bergman tỏa sáng (trong *Bells*) được đề cử lần thứ ba liên tiếp là Nữ Diễn Viên Hay Nhất.

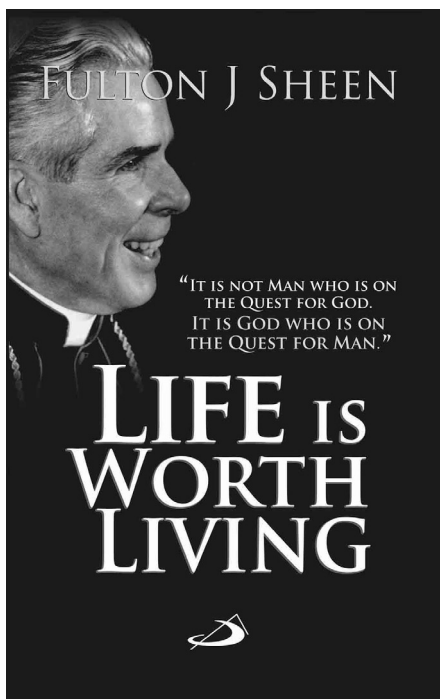
Tuy nhiên cuốn phim tiếp theo có thể được xem nhiều hơn hiện nay, *Going My Way* vẫn còn được tôn vinh hơn vào lúc đó: McCarey và Crosby đoạt được Oscar và *GMW* là hình ảnh đạt đỉnh cao của năm. *Bells* cũng làm cho vé bán đạt tốt đỉnh, nhưng *GMW* là cuốn phim sâu thẳm hơn rất nhiều – thực sự ngọt ngào pha lẫn đắng cay – trong việc mô tả những niềm vui và nỗi buồn của giới linh mục. Nếu cảnh cuối cùng của phim không làm các bạn xúc động, đáng mong muốn hơn là hãy kiểm tra nhíp tim.

Phim có tính cách Công giáo nhất trong tất cả những phim thuộc trường quay đại quy mô, là phóng tác 1943 do Henri King thực hiện từ tiểu

thuyết của Franz Werfel, *The Song of Bernadette*. Nó đã nhận mười hai đề cử giải Oscar, nhưng đoạt được bốn, kể cả một cho Jennifer Jones về việc cô thể hiện vai Thánh Bernadette Soubrious, người đã nhìn thấy Đức Maria ở Lộ Đức năm 1858. *The Miracle of Our Lady of Fatima* (1952) cố gắng nắm bắt tia sáng loé *Bernadette* nhưng theo tôi, nó đã thất bại. (Tuy nhiên đó là bàn thắng của Max Steiner đứng dẫn.)

Chúng ta cũng đừng quên rằng vào thời gian này, chuỗi phim truyền hình "*Life Is Worth Living*" của Giám mục Sheen đã ngự trị trên đỉnh cao của những Ratings (việc thăm dò số người xem) của Nielsen.

Tuy nhiên không lâu sau phim *Fatima* và *The Quiet Man*, thời đại vàng son của điện ảnh Công giáo hầu như quay lại dẫn đầu.



***Không phải Con người đang tìm kiếm Thượng đế, chính là Thượng đế đang tìm kiếm con người.***

Để chắc chắn, đã có những phim Công giáo chất lượng cao được thực hiện sau này trong thập niên 50, 60 và sau nữa, nhưng, giống như trong kỷ nguyên phim câm, chúng hầu hết là những phim Công giáo trong đó có một vài nhân vật tiêu biểu. Các bạn không thể nói phim *The Exorcist* (1973) không mô tả những người Công giáo - đúng vậy - nhưng đó có phải là phim Công giáo hay không?



Sœur Luke (Audrey Hepburn) trong phim *The Nun's Story*, một trong mười phim Công giáo Mỹ hay nhất. Ảnh: T.L.

10- *The Song of Bernadette* (1943, Henry King) Jennifer Jones trong vai Bernadette.

9- *Come to the Stable* (1949, Henry Koster) Loretta Young trong vai Sœur Margaret.

8- *Heaven Knows, Mr Allison* (1957, John Huston) Deborah Kerr trong vai Xơ Angela.

7- *The Nun's Story* (1959, Fred Zinneman) Audrey Hepburn trong vai Sœur Luke.

6- *Gran Torino* (2008, Clint Eastwood) Christopher Carley trong vai Cha Janovich.

5- *I Confess* (1953, Alfred Hitchcock, C) Montgomery Clift trong vai Cha Logan.

4- *The Fighting 69th* (1940, William Keighley) Pat O'Brien trong vai Cha Duffy.

3- *Lilies of the Field* (1963, Ralph Nelson) Lilia Skala trong vai Mẹ Maria.

2- *The Quiet Man* (1952, John Ford, C) Ward Bond trong vai Cha Lonergan.

1- *Going My Way* (1944, Leo McCarey, C) Barry Fitzgerald trong vai cha Fitzgibbon.

Và từ sau đó hầu như tất cả đều là những phim gangsters và tội lỗi.

Chúng ta sẽ không bao giờ biết mức độ mà các nhà đạo diễn Công giáo như Ford và McCarey, các diễn viên như Tracy, Crosby, và O'Brien, và những phim Công giáo vĩ đại của những thập niên ba mươi, bốn mươi và năm mươi đẩy lùi thái độ chống Công giáo đến những góc tối của nền văn hóa Mỹ như thế nào,

giống như các phim của Sidney Poitier sẽ thực hiện đối với chủ nghĩa phân biệt chủng tộc trong thập niên sáu mươi. Nhưng chúng đã hỗ trợ thực sự.

Kèm theo bài là danh mục Mười Phim Công Giáo Mỹ Hay Nhất - được chú thích với những vai giáo sĩ đáng chú ý. (Tôi nêu rõ năm phát hành phim, đạo diễn của phim - với một chữ C, nếu đạo diễn đó là Công giáo. Có ba người.) Tôi khuyến khích độc giả nói với tạp chí *The Catholic Thing* về những phim ưa thích của họ. Tôi chán nản khi tuyển chọn những phim chỉ hấp dẫn những người Công giáo (chẳng hạn như *Ben Hur*, hay những thiên anh hùng ca lịch sử khác) nhưng chúng không thực sự bàn đến những người Công giáo Mỹ.Ω

● **Kim Ngân 59** chuyển ngữ

Nguồn:

<https://www.thecatholicthing.org/2009/08/17/heroic-priests-a-radiant-nuns/>